

Số: 2952/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 06 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4

năm 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Khoản 3 Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C5. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hữu Quế

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ triển khai Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 27/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I.	Tuân thủ sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.	Các sở, ban, ngành, địa phương, Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai, các cơ quan thông tấn, báo chí tại địa phương	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Tháng 6/2025 ⁽¹⁾
2.	Xây dựng, ban hành và chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Tháng 6/2025 ⁽¹⁾
3.	Xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh về việc bảo đảm 100% người đứng đầu sở, ban, ngành, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Tháng 6/2025 ⁽¹⁾

¹ (1): Nhiệm vụ đã hoàn thành.

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	nhiệm chính về chất lượng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan mình tham mưu, trình, ban hành (thay thế Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/01/2024 của UBND tỉnh).				
4.	Đẩy mạnh quán triệt trách nhiệm của các cấp ủy Đảng trong lãnh đạo toàn diện, trực tiếp đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật; công tác xây dựng pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, xuyên suốt, thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo của các cấp ủy đảng.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản quán triệt của UBND tỉnh	Tháng 6/2025 ⁽¹⁾
5.	Đẩy mạnh quán triệt thực hiện nghiêm, kỷ cương, kỷ luật, Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản quán triệt của UBND tỉnh	Tháng 6/2025 ⁽¹⁾
6.	Các cơ quan được giao chủ trì xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải nghiên cứu, đánh giá các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến nội dung dự thảo văn bản nhằm đảm bảo sự phù hợp của chính sách pháp luật, dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng; thực hiện trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Văn bản, báo cáo	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	của Đảng đối với các dự thảo văn bản có nội dung phức tạp, tác động lớn đến người dân, doanh nghiệp.				
II.	Nâng cao nhận thức, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1.	Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, góp ý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo	Tháng 5/2025 ⁽¹⁾
2.	Rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, xác định các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn; tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý nhằm tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật; xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch cho mọi hoạt động của người dân, doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
3.	Rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, xác định các quy định thủ tục hành chính rườm rà, không hợp lý, quy định nội dung “không quản được thì cấm”, quy định thẩm quyền quyết định của cấp Trung ương; kiến nghị cắt giảm thủ tục hành chính, nhiệm vụ, nội dung cần phân cấp, ủy quyền cho các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương; đảm bảo thực hiện triệt để nguyên tắc “ <i>Phân cấp, phân quyền gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân</i> ”	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	<i>thì giao cho cấp đó thực hiện” và “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.</i>				
4.	Lập Danh mục và tổ chức rà soát toàn bộ Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực; đề xuất xử lý từng văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã); nội dung đề xuất xử lý phải cụ thể (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ), đồng thời phải phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa cấp tỉnh và cấp xã.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Báo cáo	Tháng 6/2025 ⁽¹⁾
5.	Tham mưu UBND tỉnh việc áp dụng, xử lý Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh đang còn hiệu lực hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới để áp dụng sau khi hình thành đơn vị hành chính cấp tỉnh mới theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản tham mưu	Tháng 7/2025 ⁽¹⁾
6.	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành, xác định toàn bộ nội dung phân cấp cho chính quyền địa phương quy định; tham mưu HĐND, UBND giao cơ quan chủ trì xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo	Hằng tháng

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
7.	Tham mưu, đề xuất việc ban hành văn bản phải đúng thẩm quyền về nội dung, hình thức; hồ sơ dự thảo phải đảm bảo đầy đủ các thành phần theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Không trình HĐND, UBND ban hành các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND các cấp, Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh hợp hiến, hợp pháp về hình thức, nội dung, quy trình và thẩm quyền.	Thường xuyên
8.	Thực hiện tổng kết, khảo sát thực tiễn; lựa chọn chính sách, biện pháp phải đánh giá tác động kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chú trọng rà soát nội dung dự thảo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để xử lý kịp thời những vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp		Thường xuyên
9.	Tham mưu HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan	Nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh được ban hành	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
10.	Đề xuất chính sách hỗ trợ lĩnh vực công nghệ mới, tập trung xây dựng cơ chế, chính sách cho AI, dữ liệu lớn, tài sản số, công nghệ xanh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan	Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh được ban hành	Năm 2025-2026
11.	Đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ.	Sở, ban, ngành, địa phương	Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	Văn bản báo cáo	Năm 2025-2026
12.	Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được.	Sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Các sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Năm 2025
13.	Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an ninh, trật tự.	Công an tỉnh	Sở Tư pháp Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo	Năm 2025
14.	Tham gia tích cực vào việc xây dựng Đề án của Thủ tướng Chính phủ thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
III.	Tạo sự chuyển biến tích cực, đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Ban hành văn bản hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản hướng dẫn	Tháng 7/2025 ⁽¹⁾
2.	Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thi hành luật, nghị quyết, pháp lệnh của Quốc hội liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương.	Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Thường xuyên
3.	Xây dựng, ban hành kế hoạch truyền thông về Công pháp luật quốc gia nhằm giúp người dân, doanh nghiệp thuận lợi trong tra cứu thông tin pháp luật và tình huống pháp lý cụ thể.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Tháng 7/2025 ⁽¹⁾
4.	Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Hàng năm
5.	Tổ chức thi hành pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...).	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch, văn bản, báo cáo triển khai	Thường xuyên
6.	Tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách ưu đãi cụ thể, khả thi, hiệu quả để phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Tài chính, Sở Công Thương	Văn phòng UBND tỉnh Sở Tư pháp Sở, ban, ngành liên quan, địa phương	Kế hoạch, văn bản, báo cáo triển khai	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
7.	Tham mưu thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các mô hình kinh tế mới, kinh doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số.	Sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, địa phương	Kế hoạch, văn bản, báo cáo triển khai	Thường xuyên
8.	Tổ chức Ngày pháp luật Việt Nam hiệu quả, thiết thực, thực chất nhằm xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các hình thức phù hợp (mít tinh, hội thảo, tọa đàm, thi tìm hiểu pháp luật...)	Thường xuyên
9.	Ứng dụng công nghệ số để đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình của địa phương.	Sở Tư pháp, Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai, các cơ quan thông tấn, báo chí tại địa phương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch, Chương trình, văn bản triển khai	Thường xuyên
10.	Hướng dẫn áp dụng văn bản QPPL do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành trong năm 2025 đối với những lĩnh vực do mình đề xuất ban hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và Điều 5 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.	Các Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
11.	Tăng cường kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành, kịp thời phát hiện những nội dung trái pháp luật và kiến nghị xử lý.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo, Kết luận kiểm tra	Thường xuyên, định kỳ
12.	Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp theo quy định.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Hàng năm
13.	Thường xuyên đánh giá hiệu lực, hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp (theo dõi, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát).	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Báo cáo đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế Nghị quyết, quyết định. (nếu có)	Thường xuyên
14.	Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến phản ánh để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Báo cáo kết quả phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
15.	Triển khai thực hiện hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
16.	Thực hiện tiếp nhận và xử lý đề nghị, kiến nghị xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.	Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Các văn bản hướng dẫn hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn	Thường xuyên
17.	Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Thường xuyên
18.	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với hậu kiểm, giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo (nếu có)	Thường xuyên
IV.	Tăng cường hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế				
1.	Tuân thủ nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn và quy trình phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế theo quy định tại Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp		Thường xuyên
2.	Thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và kỹ năng về pháp luật quốc tế và đầu tư quốc tế cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài, công tác xây dựng pháp luật, pháp chế, công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; hướng tới mục tiêu đến	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp		2025 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	năm 2030, tỉnh Gia Lai có ít nhất 01-02 cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực thực hiện công việc phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.				
3.	Tham gia xây dựng Đề án tăng cường sự tham gia của các chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các tổ chức pháp lý quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế.	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, sở, ban, ngành liên quan	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
V.	Áp dụng các giải pháp đột phá nhằm phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật				
1.	Tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội, Nghị định hướng dẫn của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch	Tháng 7/2025 ⁽¹⁾
2.	Thực hiện rà soát, xét chuyển ngạch cho công chức thực hiện công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo	Tháng 6/2025
3.	Triển khai thực hiện cơ chế hỗ trợ hằng tháng đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Tư pháp, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	Sở, ban, ngành liên quan		Sau khi Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
					đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực
4.	Tăng cường bồi dưỡng bản lĩnh chính trị nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh làm sai lệch chủ trương chính sách, nội dung văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hội nghị	Thường xuyên
5.	Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; trong đó chú trọng kỹ năng tham mưu, đề xuất xây dựng chính sách.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành,	Hội nghị	Tháng 7/2025 ⁽¹⁾
6.	Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại cấp xã.	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ, HĐND, UBND cấp xã	Hội nghị	Tháng 6/2025 ⁽¹⁾
7.	Ưu tiên chọn cán bộ, công chức, viên chức đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Quyết định thành lập	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tham gia tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.			Tổ soạn thảo văn bản QPPL	
8.	Triển khai thực hiện cơ chế thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công.	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; địa phương	Văn bản triển khai	Thường xuyên
VI.	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm. Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, địa phương		Thường xuyên
2.	Triển khai thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ tích hợp trong Đề án	2025- 2026 (theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp)
3.	Triển khai thực hiện Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ tích hợp trong Đề án	2025- 2026 (theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp)
4.	Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ hoạt động quản lý, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và một số nhiệm vụ, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật hỗ trợ trực	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tiếp cho xây dựng pháp luật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.				
5.	Thực hiện chính sách thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tài chính		Thường xuyên
VII.	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1.	Thực hiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên
2.	Bố trí ngân sách tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, ưu tiên cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên